

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34/2021/HS-ST**
Ngày 16/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

2. Ông **Nguyễn Thanh Quang**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Tuyết Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn L; sinh năm 1987 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp 11B, xã Đ, huyện A, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trương Văn S, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1961; Vợ tên Võ Thị B, sinh năm 1990 và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng: Ông **Trần Văn Tr**, sinh năm 1948 (vắng mặt)

Trú tại: KP. M, TT. M, huyện C, tỉnh K

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn L là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định là người nghiện ma túy. Vào khoảng 18 giờ, ngày 14/01/2021 L đến phòng trọ không tên, thuộc tổ 2, khu phố Minh Long, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang chơi. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày L ra về đến đầu hẻm của nhà trọ thì gặp một người đàn ông chạy xe ôm (không xác định được nhân thân, lai lịch), L hỏi “có biết chỗ nào bán ma túy không” người đàn ông này nói biết. Sau đó, người đàn ông này chở L đến đầu hẻm đường vào khu dân cư Hai Lai thuộc khu phố Minh Phú, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì kêu L đứng đợi để người đàn ông đi ma túy cho L thì L đồng ý. Sau đó, L đưa 1.800.000 đồng cho người đàn ông đi vào hẻm mua ma túy. Khoảng một tiếng sau thì người đàn ông đến chở L về đầu hẻm nhà trọ không tên và đưa cho L 02 bịch nylon bên trong có chứa các hạt tinh thể xác định là ma túy, L lấy 02 bịch ma túy bỏ vào trong túi áo bên phải phía trước rồi đi vào nhà trọ, ngay lúc đó L bị lực lượng Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 4 – Bộ tư lệnh cảnh sát biển phối hợp với Công an thị trấn Minh Lương huyện Châu Thành tỉnh, Kiên Giang bắt quả tang Trương Văn L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 68/KL-KTHS ngày 18/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất chứa trong hai bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng giám định là 3.6443 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ_CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra truy tố thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đồ vật, tài liệu thu giữ 01 bịch nylon màu trắng có kích thước 06cm x 04cm; 01 bịch nylon màu trắng có kích thước 03cm x 02cm có rãnh cài viền màu xanh, tất cả 02 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng rắn không đồng nhất, được niêm phong trong một phong bì hình chữ nhật màu trắng.

Hướng xử lý tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 68/2021 ngày 19/01/2021, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Quá trình làm việc L khai nhận có nhờ người đàn ông mua dùm ma túy, qua điều tra cơ quan Công an đã tiến hành xác minh nhân thân lai lịch của người đàn ông như L mô tả nhưng cơ quan chức năng không xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông lạ mặt. Khi nào làm việc được sẽ có hướng xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-CT ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Văn L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Trương Văn L** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trương Văn L** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 68/2021 ngày 19/01/2021, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Do nghiện ma túy nên vào khoảng 21 giờ, ngày 14/01/2021 Trương Văn L đi đến khu dân cư hai Lai thuộc khu phố Minh Phú để tìm gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch hỏi mua 1.800.000 đồng ma túy đem về sử dụng. Sau khi có được ma túy, L liền đi về phòng trọ thuê tại khu phố Minh Long, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang L đang tàng trữ 3,6443 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi áo bên phải của L.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; c) *Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*; ... Như vậy, hành vi cất giấu 3,6443 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội của công dân. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe và gây ra bao nhiêu hệ lụy xấu cho xã hội như: Trộm cắp, cướp giật ... để có tiền mua ma túy nên pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù nhận thức được hậu quả từ việc sử dụng ma túy gây ra, thế nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy, bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm mua 3,6443 gam ma túy loại Methamphetamine đem về tàng trữ sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Trong tình hình tội phạm về ma túy đã gây ảnh hưởng lớn đến an ninh trật tự xã hội như hiện nay nên việc xét xử và tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục là vô cùng cần thiết và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 68/2021 ngày 19/01/2021, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đây là vật chứng thu giữ trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Trương Văn L 01** (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 14/01/2021.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 68/2021 ngày 19/01/2021, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 14/QĐ-VKSCT ngày 23/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử buộc bị cáo Trương Văn L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên

án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong